

**HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG**

**NỘI KIỂM AMMONIA/ETHANOL – MỨC 1**

**NỘI KIỂM AMMONIA/ETHANOL – MỨC 2**

**NỘI KIỂM AMMONIA/ETHANOL – MỨC 3**

**MÃ SẢN PHẨM:** EA1366, EA1367, EA1368 **LOT:** Xem trên lọ thuốc

**ĐÓNG GÓI:**  6 x 2 ml **HẠN SỬ DỤNG:** Xem trên lọ thuốc

## MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG

## Sản phẩm này được sử dụng để chẩn đoán trong ống nghiệm, trong việc kiểm soát chất lượng các xét nghiệm Ammonia và Ethanol để theo dõi độ chính xác và để phát hiện ra các sai số hệ thống trên các hệ thống máy xét nghiệm sinh hóa.

## THẬN TRỌNG VÀ CẢNH BÁO AN TOÀN

## Chỉ sử dụng trong chẩn đoán trong ống nghiệm. Không hút pipette bằng miệng. Thực hiện các biện pháp phòng ngừa thông thường để xử lý thuốc thử trong phòng thí nghiệm.

## Các Bảng Dữ liệu về an toàn và sức khỏe sẽ được cung cấp theo yêu cầu.

## BẢO QUẢN VÀ TÍNH ỔN ĐỊNH

CHƯA MỞ NẮP: Bảo quản trong tủ lạnh ở +2°C to +8°C. Sản phẩm ổn định đến hết hạn sử dụng.

## MỞ NẮP: Sau khi mở nắp mẫu bền trong 30 ngày ở + 2 ° C đến + 8 ° C. Chỉ nên lấy một lượng sản phẩm cần thiết để sử dụng. Sau khi sử dụng, bất kỳ lượng sản phẩm còn dư nào cũng KHÔNG NÊN đưa ngược lại vào lọ ban đầu.

**CHUẨN BỊ SỬ DỤNG**

Nội kiểm phân tích Nước tiểu được cung cấp dưới dạng mẫu lỏng, sẳn sàng sử dụng.

## VẬT LIỆU CUNG CẤP

Nội kiểm Ammonia Ethanol- mức 1 6 x 2 ml

Nội kiểm Ammonia Ethanol- mức 2 6 x 2 ml

Nội kiểm Ammonia Ethanol- mức 3 6 x 2 ml

## DỤNG CỤ YÊU CẦU

Pipette thể tích

## GIÁ TRỊ ĐƯỢC XÁC LẬP

Mỗi lô Nội kiểm Ammonia Ethanol được xác lập giá trị nội bộ tại hãng Randox Laboratories. Tuy nhiên với sự khác biệt về thiết bị, hóa chất và kỹ thuật xét nghiệm, các giá trị và phạm vi kiểm soát được cung cấp dưới đây chỉ nên được xem xét là giá trị tham chiếu và khuyên rằng mỗi phòng xét nghiệm nên tự thiết lập giá trị đích và phạm vi kiểm soát cho điều kiện của riêng mình.